

Bản án số: **71/2022/HSST**

Ngày: **18/5/2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Sơn** và bà **Phạm Thị Lan**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2022/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐ-HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; sinh năm 1985. ĐKKHKT và chỗ ở: Số 13 HG, phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ chị Nghiêm Thị Mỹ H, sinh năm 1986; có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Cháu **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 2005 (đã chết)

Địa chỉ: Khu ĐX, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Nguyễn Thành K1, sinh năm 1982

2. Bà Vũ Thị N1, sinh năm 1985

Đều ở địa chỉ: Số 10/182 ĐX, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 233 NQ, phường TB, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

** Nguyên đơn dân sự:* Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn T2 - Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: Số 101 NLB, phường PNL, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Có công văn đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đức Hà, sinh năm 1979

Cư trú tại: Thôn N2, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

2. Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1981

Cư trú tại: Số 28B BTC, phường TP, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có Giấy phép lái xe ô tô hạng D, FC có giá trị đến ngày 17/7/2025. Chiều ngày 18/9/2021 T đi chơi cùng anh Nguyễn Đức H trú tại Thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương và anh Nguyễn Đức V trú tại số 28B BTC, phường TP, thành phố HD. Do muốn đưa anh H về nhà nên T gọi điện cho anh Hoàng Văn Đ trú tại 233 NQ, phường TB, thành phố HD để hỏi mượn xe ô tô. Anh Đ đồng ý và bảo T gọi điện thoại cho anh Đào Duy T3 trú tại số 13 ĐL, phường TB, thành phố HD để lấy xe ô tô biển số 34A – 165.77 của anh Đ đang cho anh T3 mượn. Khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi T gọi điện thoại thì anh T3 điều khiển xe ô tô đến khu vực hồ câu HH thuộc phường LTN, thành phố HD giao xe cho T và nhờ T chở về nhà anh Đ. T đồng ý rồi chở anh T3 đến nhà anh Đ sau đó tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 34A – 165.77 cùng anh Nguyễn Đức V đưa anh H về Thị trấn LC, huyện CG. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô lưu thông trên Đại lộ VNG hướng đường TC đi đường NLB; khi đến khu vực vòng xuyên giao nhau giữa đường VNG và đường PVĐ thuộc địa phận phường TM, thành phố HD; tại đây mặt đường VNG được chia thành hai chiều đường riêng biệt bằng dải phân cách trung tâm rộng 11m; mỗi chiều đường rộng 15,2m được chia thành ba làn đường bằng vạch sơn nét đứt và nét liền; mặt đường PVĐ được chia thành hai chiều đường riêng biệt bằng dải phân cách trung tâm rộng 05m; mỗi chiều đường rộng 7,5m; khu vực lõi mở chuyển chiều đường của đại lộ VNG rộng 50m, ở giữa bố trí vòng xuyên dài 25m, rộng 11m. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn ở nơi đường giao nhau, không nhường đường cho xe đi bên trái nên T đã để phần đầu xe ô tô phía trước va chạm với bên phải xe mô tô biển số 34AA – 235.65 do cháu Nguyễn Thị Kim N sinh năm 2005 trú tại khu ĐX, phường TM, thành phố HD điều khiển đang lưu thông trên đường PVĐ hướng đường TM đi đường Hoàng Quốc V và từ bên trái đến làm xe máy

của cháu N bị đổ nghiêng trái trượt rê về phía đường NLB 89,1m; cháu N bị văng khỏi xe tử vong tại chỗ; xe ô tô do T điều khiển lao lên vỉa hè và va chạm với hệ thống biển cảnh báo giao thông rồi dừng lại.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn và Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 19/9/2021 do Công an thành phố Hải Dương tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Văn T thể hiện: Nồng độ cồn đo được trong hơi thở của Nguyễn Văn T là 0,000mg/lít khí thở; âm tính với chất ma túy.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 34A – 165.77 nhãn hiệu Mercedes C200 màu đỏ do Nguyễn Văn T điều khiển xác định: Tại mặt ngoài góc chắn đà phía trước đầu xe bên trái có vết va chạm vỡ mất nhựa không xác định được hình diện (70 x 68) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 43 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 118 cm. Cụm đèn pha, đèn xin đường phía trước khu vực này vỡ hỏng hoàn toàn. Tương ứng vị trí này vào bên trong khung xe bị đẩy cong gập theo chiều từ trước về sau lệch so với vị trí ban đầu 17 cm. Tại mặt ngoài góc chắn đà phía trước đầu xe bên phải xước lớp sơn màu đỏ, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu trắng diện (71 x 82) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 56 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 90 cm. Cụm đèn pha, đèn xin đường phía trước bên phải vỡ hỏng hoàn toàn. Bánh trước bên phải gãy trục bắt giữ đẩy bánh trước quay vuông góc với chiều dọc của xe. Tại xe phía trước bên phải có vết va chạm rách tôn diện (44 x 64) cm. Tại xe phía trước bên trái có vết va chạm cong bẹp kim loại, tại mặt vết còn dính lại bông vải sợi màu xanh và bột tạp chất màu đen, điểm tập trung trong diện (57 x 11) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 90 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 108 cm. Tại mặt ngoài nắp ca bô bên trái có vết va chạm cong bẹp kim loại, vết có chiều từ trước về sau từ trái qua phải diện (80 x 20) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 99 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 120 cm. Kính chắn gió phía trước bên trái vỡ diện (126 x 80) cm vết có chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Trong khoang xe có 05 túi khí bị nổ. Do xe bị hỏng nên không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 34AA – 235.65 màu xanh do cháu Nguyễn Thị Kim N điều khiển xác định: Tại mặt ngoài càng bánh trước bên phải có vết va chạm vỡ mất mảnh kim loại diện (5,5 x 2,5) cm tại mặt vết còn dính lại bột tạp chất màu đen, bột dạng sơn màu đỏ, vết có chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Điểm thấp nhất cách mặt đất 43 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 52 cm. Càng bánh trước bị đẩy cong theo chiều từ ngoài vào trong, từ phải qua trái đẩy toàn bộ bát may ơ bánh trước xô lệch theo chiều từ phải qua trái, có 01 chân đũa tuột khỏi vị trí ban đầu. Tại mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải có vết va chạm nứt vỡ nhựa, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu đỏ - tím; vết có chiều từ ngoài vào trong, từ phải qua trái điểm tập trung trong

diện (57 x 20) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 20 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 73 cm. Đuôi chắn bùn bánh trước tuột mất. Tại mặt ngoài đầu ốc bắt giữ giá đèn hàng tự lắp ở bụng xe: bên phải có vết va chạm cong gập kim loại theo chiều từ dưới lên trên, từ phải qua trái tại mặt vết còn dính lại bột tạp chất màu đen – đỏ. Điểm thấp nhất cách mặt đất 66 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 70 cm. Tại mặt ngoài cần khởi động bên phải có vết va chạm cong gập kim loại theo chiều từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, cần khởi động tỳ sát ốp nhựa thân xe bên phải. Tại mặt ngoài đầu ốc bắt giữ thành máy xe phía trước bên phải có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên, xước nhẹ kim loại, vết có diện (5 x 2) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 23 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 27 cm. Tại mặt ngoài ốp nhựa dưới yên thân xe bên phải có vết va chạm xước, nứt nhựa màu xanh tại mặt vết còn dính lại bột tạp chất màu đen – đỏ; vết có chiều từ trước về sau điểm tập trung trong diện (50 x 13) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 43 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 56 cm. Tại mặt ngoài vỏ yên bên phải có vết va chạm rách nhựa, tại mặt vết còn dính bông vải sợi màu xanh. Điểm tập trung trong diện (20 x 11) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 72 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 81 cm. Thanh kim loại bắt giữ trục bánh xe phía sau bên phải có vết va chạm cong gập kim loại theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu đỏ, điểm lõm sâu nhất so với vị trí ban đầu 2 cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 32 cm; điểm cao nhất cách mặt đất 35 cm. Thanh kim loại bắt giữ bàn để chân người ngồi sau bên phải gãy mất. Cụm đèn pha, đèn xin đường phía trước hai bên vỡ hỏng hoàn toàn. Đầu tay nắm ghi đông bên trái bị đẩy xô lệch theo chiều từ phải qua trái. Tay nắm bên phải tỳ sát sang đầu tay nắm bên trái. Đầu bàn để chân người điều khiển bên trái có vết mài rách cao su diện (4 x 3) cm. Thanh kim loại bảo vệ dưới yên bên trái có vết mài xước nhựa diện (10 x 3) cm. Vỏ bọc yên xe bên trái có vết mài mòn dính bột đá đường màu trắng diện (26 x 7) cm. Cụm đèn phanh, đèn xin đường phía sau hai bên và chắn bùn phía sau vỡ hỏng rời khỏi xe. Do xe bị hỏng nên không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 604 ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Thị Kim N là do chấn thương sọ não (Vỡ xương chẩm phức tạp).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 17/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương kết luận:

- Tổng chi phí vật tư, nhân công thay thế, sửa chữa một số bộ phận phụ tùng, linh kiện của xe ô tô biển số 34A – 165.77 tại thời điểm ngày 18/9/2021 có giá trị là 323.444.000đồng;

- Tổng chi phí vật tư, nhân công thay thế, sửa chữa một số bộ phận phụ tùng, linh kiện của xe mô tô biển số 34AA – 235.65 tại thời điểm ngày 18/9/2021 có giá trị là 5.675.000đồng;

- Tổng chi phí vật tư, nhân công thay thế, sửa chữa 01 bộ biển báo hiệu giao thông số hiệu “P127+I423” tại thời điểm ngày 18/9/2021 có giá trị là 1.961.672đồng.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển số 34A – 165.77 của anh Hoàng Văn Đ và chiếc xe mô tô của cháu Nguyễn Thị Kim N. Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện bị hại và anh Hoàng Văn Đ;

Về Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần...với tổng số tiền 213.000.000đồng, tiền sửa chữa phương tiện hết số tiền 5.675.000 đồng. Đại diện người bị hại đã nhận đủ số tiền và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với T. Đối với xe ô tô biển số 34A – 165.77 của anh Hoàng Văn Đ bị hư hỏng; anh Đ không yêu cầu T phải bồi thường. Đối với thiệt hại 01 bộ biển báo hiệu giao thông số hiệu “P127+I423” do bị xe ô tô của T điều khiển va chạm gây hư hỏng, T đã bồi thường, đại diện Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định và biên bản khám nghiệm nêu trên.

Tại Cáo trạng số 74/VKS-HS ngày 21/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, trình bày về điều kiện hoàn cảnh gia đình, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về tội danh, điều luật nêu trên là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo tại địa phương. Đại diện người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ một khoản gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD và anh Hoàng Văn Đ đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản

2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ **12 (Mười hai)** tháng đến **15 (Mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường QT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự; Về hình phạt bổ sung: Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo, trả bị cáo Bằng lái xe tại phiên tòa; Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại; Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD và anh Hoàng Văn Đ đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết; Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu nhận đối với chiếc xe ô tô biển số 34A – 165.77 và chiếc xe mô tô biển số 34AA – 235.65 là phù hợp qui định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo qui định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi đã gây ra, hiện nay điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y (bút lục 23-40, 46-77), lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Đức H và anh Nguyễn Đức V (Bút lục số 161-168) và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 18/9/2021 tại ngã tư Đại lộ VNG giao đường PVD thuộc phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển số 34A - 165.77 lưu thông trên Đại lộ VNG hướng đường TC đi đường NLB; đến điểm đường giao nhau có vòng xuyến T đã để phần đầu xe phía trước va chạm vào bên phải xe mô tô biển số 34AA - 235.65 do cháu Nguyễn Thị Kim N điều khiển lưu thông trên đường PVD theo hướng đường TM đi đường Hoàng Quốc Việt; hậu quả cháu N bị tử vong tại hiện trường; xe ô tô biển số 34A – 165.77 hư hỏng thiệt hại trị giá là 323.444.000đồng, xe mô tô biển số 34AA – 235.65 hư hỏng thiệt hại trị giá là 5.675.000đồng. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây

thiệt hại đến tính mạng của người khác và tài sản được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo đã được học và cấp giấy phép lái xe, hoàn toàn nhận thức được và phải biết khi tham gia giao thông phải đảm bảo, đi đúng phần đường, làm chủ được tốc độ để có thể xử lý được mọi tình huống xảy ra nhưng do lỗi chủ quan, bị cáo đã vi phạm pháp luật. Hành vi của Nguyễn Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người, thiệt hại tài sản trị giá 329.119.000đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bản thân đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 213.000.000đ (*Hai trăm mười ba triệu đồng*) bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần; sửa chữa phương tiện cho đại diện người bị hại số tiền 5.675.000đồng. Đại diện của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo T thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng mức án có điều kiện dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại và Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD. Đại diện gia đình

người bị hại; Nguyên đơn dân sự là Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn Đ đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Vật chứng: Chiếc xe ô tô biển số 34A – 165.77 của anh Hoàng Văn Đ và chiếc xe mô tô biển số 34AA – 235.65 màu xanh do cháu Nguyễn Thị Kim N điều khiển. Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu nhận là phù hợp qui định của pháp luật. Ngoài ra không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra-Công an thành phố Hải Dương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **15 (Mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (Ba mươi)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú áp dụng quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T giấy phép lái xe ô tô hạng D, FC do Sở giao thông vận tải Hải Dương cấp ngày 17/7/2020, có giá trị đến ngày 17/7/2025 mang tên Nguyễn Văn T tại phiên tòa sơ thẩm.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn T.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại (ông K1, bà N1) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Xí nghiệp giao thông vận tải thành phố HD và anh Hoàng Văn Đ được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS-Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS-Công an Tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Nguyên đơn Dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên